

## KINH NGHIỆM TRUYỀN DẠY, ĐÀO TẠO ĐỘI NGŨ SÁNG TÁC, BIỂU DIỄN LOẠI HÌNH SÂN KHẤU DÙ KÊ TẠI SÓC TRĂNG

Lâm Vĩnh Phương<sup>1</sup>

### Tóm tắt

*Bài viết nhằm đóng góp những kinh nghiệm truyền dạy, đào tạo đội ngũ sáng tác, biểu diễn loại hình sân khấu Dù kê tại Sóc Trăng.*

*Từ khóa: sân khấu Dù kê, Lakhon Bassac, truyền dạy đào tạo đội ngũ sáng tác và biểu diễn.*

### Abstract

*This article contributed to teaching experiences, training the staff composing and performing for the kind of Du ke stage in Soc Trang.*

*Keywords: Du ke stage, Lakhon Bassac, teaching, training the staff composing and performing.*

### 1. Mở đầu

Nhằm góp phần bảo tồn và phát huy giá trị nghệ thuật truyền thống của đồng bào Khmer Nam Bộ theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) và kết kết luận Hội nghị Trung ương 10 (khóa IX) về tiếp tục “xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”. Trong những năm qua, đội ngũ diễn viên, nghệ nhân, các tác giả kịch bản, đạo diễn và những người làm công tác liên quan tới sân khấu Dù kê đã và đang cố gắng làm cho loại hình nghệ thuật sân khấu này luôn có cái mới - hay - lạ, xây dựng nhiều kịch bản, những vở diễn mới mang hơi thở thời đại phù hợp với công chúng trẻ hôm nay. Tuy nhiên, việc quan tâm truyền dạy, đào tạo đội ngũ sáng tác, biểu diễn loại hình sân khấu Dù kê là việc làm rất cần thiết và cấp bách đối với các đơn vị nghệ thuật chuyên nghiệp Khmer và các trường văn hóa nghệ thuật tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

### 2. Nội dung

#### 2.1. Khái quát chung

Sóc Trăng là tỉnh ven biển thuộc Đồng bằng sông Cửu Long. Trên địa bàn tỉnh có nhiều dân tộc sinh sống, chủ yếu là người Kinh, người Khmer và người Hoa. Trong đó, người Khmer chiếm 30,41% dân số toàn tỉnh với 374.711 người (đứng thứ hai sau người Kinh và đông nhất trong số các địa phương có người Khmer sinh sống ở Đồng

bằng sông Cửu Long). Người Khmer cư trú xen kẽ với người Kinh, Hoa trên khắp các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh. Trải qua quá trình định cư cùng chung sống với các dân tộc khác, với tư cách là một thành viên trong cộng đồng lớn ấy, người Khmer Sóc Trăng đã đóng góp những tài sản văn hóa độc đáo, có giá trị vào kho tàng văn hóa chung của cả nước. Trong đó, nổi bật là những đóng góp về mặt văn hóa - nghệ thuật.

Nói đến văn hóa - nghệ thuật của người Khmer, có lẽ chúng ta không thể không nhắc đến nghệ thuật sân khấu Dù kê đậm đà bản sắc dân tộc Khmer Nam Bộ. Về mặt thực tiễn, loại hình nghệ thuật sân khấu này có vai trò quan trọng trong mọi lĩnh vực sinh hoạt văn hóa cộng đồng, góp phần hình thành nhân cách văn hóa, tâm hồn, cốt cách dân tộc và thể ứng xử văn hóa của cộng đồng người Khmer. Nó tham gia vào nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, đã chứng minh giá trị xã hội của nghệ thuật trong sự gắn kết cộng đồng. Đặc biệt, những giá trị nghệ thuật của sân khấu Dù kê Khmer Nam Bộ hội tụ trí tuệ, tài năng sáng tạo của cộng đồng người Khmer qua nhiều thế hệ, qua nhiều thời kỳ lịch sử phát triển văn hóa dân tộc.

Những yếu tố văn hóa Khmer nói chung là môi trường tác động mạnh mẽ đến sự nảy sinh nghệ thuật sân khấu Dù kê, nó được hình thành và sinh tụ trên mảnh đất Đồng bằng sông Cửu Long (người Campuchia gọi là “Lakhon Basac”) đã mang dấu ấn đồng bằng và tình đoàn kết hòa hợp với các dân tộc anh em một cách sâu sắc.

<sup>1</sup> Nghệ sĩ Ưu tú, Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Tỉnh Sóc Trăng

## 2.2. Về nguồn gốc và sự hình thành của sân khấu Dù kê

Người Khmer với tư duy phong phú, đa dạng, xuất phát từ thực tế lao động trên cảnh quan đồng bằng và từ thế giới quan Phật giáo Nam tông, đã hình thành trong dân gian loại hình sân khấu gắn chặt với cộng đồng, từng đặc điểm của thiên nhiên đồng bằng, những vở diễn mang dấu ấn thần thoại, truyền thuyết... nhằm thần linh hóa những thực tế - xã hội và xã hội hóa những tư duy siêu nhiên mang đậm tính cách Khmer trên cơ sở những tư tưởng và truyền thuyết Ấn Độ. Như vậy, rõ ràng môi trường thiên nhiên Đồng bằng sông Cửu Long là một khu vực lịch sử - văn hóa, một địa bàn sinh tụ của văn hóa, nghệ thuật Khmer và là yếu tố quan trọng đã góp phần hình thành nên môi trường nảy sinh nghệ thuật sân khấu Dù kê Khmer Nam Bộ.

Có tài liệu cho rằng: xưa kia ở vùng Trà Vinh có một nhóm trí thức người Khmer am hiểu về văn học và tôn giáo, dưới sự dìu dắt của vị trụ trì chùa *Khsach Kandal* ở vùng Trà Vinh, ông tên là Sua (*Luok Kru Sua*). Sau khi xuất tu, ý thức được việc bảo tồn vốn văn hóa - nghệ thuật của dân tộc mình, nên ông thầy Sua tập hợp những người cùng xuất tu (gọi là *Bonđit* hoặc *Ontit*) và một số học trò của mình để lập thành một gánh hát. Vào thời đó rất khó khăn, thiếu thốn về trang thiết bị nên gánh hát này đành phải biểu diễn ở sân khấu ngay trên mặt đất và che lều trại bằng những nhánh cây trông giống như giàn bầu, nên người ta mới gọi là “sân khấu giàn bầu” (người Khmer gọi là “*Lakhon Trong Khlök*”).

Đối với nguồn gốc nghệ thuật sân khấu “*Du ke*” (*Yuke*) là di sản được hình thành tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long và được người Khmer ở Campuchia đặt tên là “*Lakhon Bassac*” có lịch sử như sau:

Vào thập niên 20 của thế kỷ trước, có hai anh em tên là Lý Kanh và Lý Suôn, sinh ra trong một gia đình giàu có ở ấp Phú Ninh (*srok Pô*), xã An Ninh, quận Thuận Hòa, tỉnh Sóc Trăng thuộc vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Người anh tên là Lý Kanh đã rời quê hương đến định cư ở nước Pháp, do chịu khó làm ăn nên ông Lý Kanh đã có một gia tài khá lớn tại Pháp. Một hôm, người em Lý Suôn đã viết thư cho anh Lý Kanh của mình trước hết là để hỏi thăm sức khỏe và sau đó xin anh một khoản

tiền để phát triển thêm việc làm ăn buôn bán tại quê nhà. Với tấm lòng độ lượng thương em, nhớ quê nhà, cộng với tinh thần muốn góp phần gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc mình, ông Lý Kanh đã gửi tiền và viết thư nhắn nhủ người em nên tính toán cho việc đầu tư gây dựng một loại hình nghệ thuật giải trí mang bản sắc văn hóa lâu đời của quê nhà. Chỉ với lời nhắn nhủ từ người anh Lý Kanh của mình, nên ông Lý Suôn đã quyết tâm gây dựng và đã trở thành ông “bầu” đoàn hát Dù kê đầu tiên rất nổi tiếng và khán giả quen gọi tên ông là *Thauke* (đại gia) “*Chha Kruon*”, người Khmer Nam Bộ đọc là “*Chhà Kôn*”). Đoàn Dù kê lớn của ông *Chhà Kôn* ra đời với cái tên “Tự Lập Ban”, sân khấu “sơn thủy” (phong cảnh) của người Khmer Nam Bộ cũng ra đời kể từ đó.

Vào năm 1930, nghệ thuật sân khấu Dù kê phát triển rất mạnh mẽ tại Đồng bằng sông Cửu Long, ông bầu “*Chha Kôn*” đã dẫn gánh hát của mình sang biểu diễn doanh thu tại Phnôm Pênh và một số tỉnh của nước bạn Campuchia, ông đã gặt hái rất nhiều thành công và cũng gặp không ít thất bại, kể cả việc phải giải tán gánh hát ngay trên đất nước chùa Tháp. Tuy bị thất bại, nhưng ông đã tạo điều kiện cho diễn viên của mình tập luyện và tiếp thu những kiến thức mới từ những loại hình sân khấu của Phnôm Pênh như: múa cổ điển, nhạc và các bài hát Môhônri... rồi quay về quê nhà. Với lòng đam mê nghệ thuật và tâm huyết giữ gìn và phát triển vốn nghệ thuật mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc vùng Đồng bằng sông Cửu Long, nên ông *Chhà Kôn* quyết tâm gây dựng lại gánh hát và bổ sung những kiến thức nghệ thuật mới đã học được tại Phnôm Pênh vào sân khấu Dù kê của mình, rồi tiếp tục đi lưu diễn khắp vùng Đồng bằng sông Cửu Long và trở lại nước bạn Campuchia. Với tinh thần tiếp thu và vận dụng những sáng tạo mới, nghệ thuật sân khấu Dù kê đã được khán giả tiếp đón nồng hậu, gây được tiếng vang lớn tại đất nước Chùa Tháp và từ đó người Khmer Campuchia đã gọi Đoàn Dù kê của ông *Chha Kôn* là “*Lakhon Bassac*”.

“*Lakhon*” tức là sân khấu, “*Bassac*” tức là xứ Ba Sắc (*srok Bassac* ở vùng Sóc Trăng), nghĩa là “Sân khấu của những người ở xứ Ba Sắc”. Theo *Pich Tum Kravel* trong tập sách *Yike and Bassac Theaters* (1997) giải thích từ ngữ “*Du ke*” là muốn

nói đến loại hình nghệ thuật sân khấu “*Yuke*”, nghĩa là “di sản lâu đời” của người Khmer (Yu = lâu, Ke = di sản). Tên gọi này được người Khmer Nam Bộ gọi mãi cho đến ngày hôm nay và người Campuchia gọi là “*Lakhon Bassac*”, tức là sân khấu vùng Bassac (sông Hậu).

Như vậy có thể đưa ra ý kiến rằng, khi loại hình sân khấu *Dù kê* hay *Lakhon Bassac* ở vùng Sóc Trăng ra đời thì trước đó ở vùng Trà Vinh đã có loại hình sân khấu *Lakhon Trong Khlôk* (sân khấu giàn bầu) còn rất đơn sơ và chưa được tiếp thu những kỹ năng để tạo ra một nét đặc trưng mới. Chỉ cho đến khi sân khấu *Dù kê* hay *Lakhon Bassac* do ông *Chhà Kôn* dẫn dắt thì mới có uy thế, bởi những diễn viên là những người am hiểu về văn học, giỏi về sử dụng ngôn ngữ, thơ ca, diễn xuất không cần dẫn dắt tuồng trước... đã đáp ứng được nhu cầu thị hiếu của khán giả và được khen ngợi nồng hậu.

Không chỉ vậy, nghệ thuật sân khấu *Dù kê* còn là đối tượng cạnh tranh với nghệ thuật sân khấu Cải lương của người Kinh. Qua đó đã có sự ảnh hưởng và tiếp nhận những kỹ năng của nghệ thuật sân khấu Cải lương để đưa vào nghệ thuật sân khấu *Dù kê*. Sau này, có một đại bộ phận người Hoa - Mãn Châu (*Manchu*) di cư từ Trung Quốc bằng đường biển vào vùng Đồng bằng sông Cửu Long, cùng chung sống với người Kinh - Khmer. Khi di cư đến đây, người Mãn Châu đã mang theo phong tục tập quán và một số loại hình nghệ thuật khác, trong đó có nghệ thuật sân khấu “*Hí kịch*”. Từ đó, các loại hình nghệ thuật sân khấu *Dù kê*, Cải lương, hí kịch đã cạnh tranh, ảnh hưởng qua lại để dành lấy uy thế và sự mến mộ của khán giả trong vùng.

### 2.3. Thực trạng

Từ khi ra đời, hình thành và phát triển, sân khấu *Dù kê* đã trải qua những bước thăng trầm, vượt qua những cam go thử thách để tồn tại cho đến ngày nay. Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng thống nhất đất nước, sân khấu *Dù kê* Khmer Nam Bộ nói chung trong đó có Sóc Trăng, tuy có giảm về số lượng nhưng chất lượng nghệ thuật không ngừng được quan tâm cải tiến để nâng cao trình độ nghệ thuật trên các mặt như: biên kịch, đạo diễn, âm nhạc, thiết kế cảnh trí sân khấu, phục trang, lực lượng diễn viên,... Hiện nay, ở tỉnh Sóc

Trăng đang tồn tại 04 đoàn nghệ thuật chuyên biểu diễn *Dù kê*, trong đó có Đoàn Nghệ thuật Khmer tỉnh Sóc Trăng (sau 30/4/1975 nhập đoàn *Dù kê* “*Nhật Nguyệt Quang*” của ông *Chhà Kôn* thành) và 03 Đoàn Nghệ thuật sân khấu *Dù kê* bán chuyên nghiệp là: Đoàn *Dù kê* Ron Ron (ấp Phước An, xã Phú Tân, huyện Châu Thành), Đoàn *Dù kê* Ánh Bình Minh (ấp Sô La 1, xã Tham Đôn, huyện Mỹ Xuyên), Đoàn Sơn Nguyệt Quang (ấp Sóc Xoài, xã Phú Mỹ, huyện Mỹ Tú).

Từ khi Đảng ta khởi xướng đường lối đổi mới, kinh tế xã hội nước ta đã có nhiều chuyển biến tích cực tác động đến các hoạt động văn hóa - nghệ thuật ở cơ sở trong đó có nghệ thuật sân khấu *Dù kê*; đó cũng là điều kiện để các loại hình sân khấu nghệ thuật truyền thống phục hồi, phát triển. Trong thực tiễn đời sống văn hóa của người Khmer Nam Bộ với nhiều màu sắc hấp dẫn, nó không chỉ hấp dẫn về mặt nghệ thuật với sự thuần khiết, nguyên sơ và đầy ấp tính nhân bản, mà điều chủ yếu nhất là trong xu thế hội nhập kinh tế thế giới và toàn cầu hóa hiện nay, bên cạnh mặt thuận lợi, nghệ thuật biểu diễn của người Khmer đang đứng trước những khó khăn gay gắt trên bước đường phát triển, đòi hỏi chúng ta phải xem xét kỹ và có giải pháp kịp thời để bảo tồn, phát huy loại hình văn hóa phi vật thể đặc sắc của người Khmer như sân khấu *Dù kê* Nam Bộ.

**Về mặt thuận lợi:** Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) của Đảng ta về “*Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*” đã khẳng định. Từ đó Nghệ thuật sân khấu *Dù kê* ở Sóc Trăng đã được Tỉnh ủy, UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VHTTDL) trực tiếp quản lý, đầu tư để giữ gìn và phát triển, được xã hội đề cao xem như bông hoa quý trong vườn hoa nghệ thuật của đất nước, bởi vì nó không chỉ đáp ứng nhu cầu tâm linh, tín ngưỡng và giải trí của đồng bào Khmer mà còn góp phần đắc lực giáo dục tư tưởng, tình cảm cao đẹp cũng như lòng yêu quê hương, tinh thần cộng đồng và ý thức thẩm mỹ.

**Khó khăn:** là những điều kiện gốc rễ phát sinh và bảo đảm cho nghệ thuật sân khấu *Dù kê* tồn tại đã và đang có nhiều biến đổi. Hiện nay, dưới những tác động từ mặt trái của kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế và xu hướng đồng hóa

văn hóa, nghệ thuật sân khấu Dù kê đang mất dần ở nhiều tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long hoặc đang đậm chân tại chỗ vì không có khả năng phát triển. Hơn nữa, là suốt mấy chục năm nay, chưa có một việc làm công phu nào liên quan đến việc khảo sát, điều tra cơ bản về nghệ thuật sân khấu này để phục vụ cho công tác quản lý. Ngay trong giới chuyên môn vẫn còn sự bất đồng ý kiến về nghiệp vụ bảo tồn, phát huy giữa một số cán bộ quản lý và nhà khoa học, dẫn tới lúng túng trong việc giải quyết các vấn đề cụ thể v.v.

Những năm qua, Đảng và Nhà nước đã luôn quan tâm đến ngành văn hóa - nghệ thuật, thể hiện qua những văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo chế độ đãi ngộ, tuyển dụng và sử dụng đối với đội ngũ làm công tác biểu diễn nghệ thuật truyền thống (trong đó có nghệ thuật sân khấu Dù kê). Tuy nhiên, các văn bản quy phạm pháp luật còn nhiều bất cập, thiếu thực tế, đặc biệt là chế độ tiền lương, phụ cấp ưu đãi theo nghề... chính điều đó cũng làm giảm đi sự nhiệt tình, gắn bó với nghề.

Đối mặt với những khó khăn gây gắt đó, trong nhiều năm qua, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Sóc Trăng kiên trì chỉ đạo ngành VH-TTDL duy trì và quan tâm đầu tư cho Đoàn Nghệ thuật Khmer tỉnh Sóc Trăng, hàng năm cấp kinh phí xây dựng vở diễn mới, tập huấn, truyền dạy nghệ thuật sân khấu Dù kê tại đoàn; ngành VH-TTDL chỉ đạo các địa phương duy trì 03 đoàn nghệ thuật sân khấu Dù kê bán chuyên nghiệp hoạt động dưới hình thức xã hội hóa; hàng năm các đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp và bán chuyên nghiệp tổ chức biểu diễn phục vụ đồng bào Khmer hàng trăm xuất diễn, đáp ứng được nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần trong nhân dân, đã góp phần tuyên truyền những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong đồng bào Khmer.

Từ sự quan tâm đúng mức của các cấp lãnh đạo nhất là sự chỉ đạo sâu sắc của Sở VH-TTDL Sóc Trăng với ý thức “Bảo tồn và phát triển nghệ thuật dân tộc truyền thống”, với niềm đam mê nghệ thuật độc đáo của các nghệ nhân, nghệ sĩ, diễn viên Khmer trong tỉnh đã không ngừng nghiên cứu sưu tầm, tiếp thu nâng cao một cách có hiệu quả nghệ thuật sân khấu Dù kê trong kho tàng văn học nghệ thuật Khmer Nam Bộ, đã được đồng bào Khmer thừa nhận, giới chuyên môn đánh giá

cao và công chúng trong và ngoài tỉnh hưởng ứng nồng nhiệt. Từ trước đến nay, đã xây dựng được rất nhiều vở diễn, trong đó có một số vở diễn đã trở thành tác phẩm có giá trị nghệ thuật cao định hình trong kho tàng sân khấu Khmer Nam Bộ như vở *Ream kê, Tum - Tiêu, Tup Sodachan, Chau Phirun, Ney Dăm, Moranah Meatda...* có những vở diễn ra đời hơn 10 năm nhưng vẫn còn sức cuốn hút mãnh liệt đối với người xem.

#### 2.4. Quan tâm đào tạo đội ngũ

Trước đây và hiện nay, các Trường Văn hóa - Nghệ thuật ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long có ít trường đào tạo về loại hình nghệ thuật sân khấu Dù kê Khmer Nam Bộ, nếu có đi chăng nữa thì cũng chỉ dưới dạng thử nghiệm mà thôi, công việc này chủ yếu do các đơn vị nghệ thuật Khmer tự đào tạo bằng hình thức truyền dạy.

Đối với tỉnh Sóc Trăng, từ sau 30/4/1975 công tác truyền dạy loại hình nghệ thuật sân khấu Dù kê được làm liên tục hàng năm, chủ yếu do những bậc đàn anh đi trước am hiểu và giàu kinh nghiệm về nghệ thuật sân khấu Dù kê hướng dẫn lại cho đàn em sau. Từ đó đến nay đã đào tạo ra hàng trăm nghệ sĩ chuyên nghiệp của sân khấu Dù kê Khmer Nam Bộ như: NSƯT Thạch Vông, Thạch Tu Quang, Lý Um, Trương Sĩ Phol, Thạch Phát, Tô Thị Trang, Kim Thị Suông, Pich Bô Pha, Lý Thị Hiền, Phol La, Triệu Siêl... Chương trình truyền dạy nghệ thuật sân khấu Dù kê được tổ chức hàng năm ba tháng vào những tháng mùa mưa, sau khi đoàn đi lưu diễn trong mùa khô trở về, đã giúp cho diễn viên có điều kiện tập luyện các vũ đạo, bài ca, lối diễn xuất... Như vậy, việc truyền dạy ở Sóc Trăng đã trở nên sâu rộng dần theo thời gian, đã đào tạo được một đội ngũ diễn viên khá bài bản và có chất lượng tốt đang phát huy có hiệu quả trên các lĩnh vực biểu diễn và sáng tác nghệ thuật, góp phần vào sự nghiệp phát triển và quảng bá nghệ thuật sân khấu Dù kê Khmer Nam Bộ trong nước và nước ngoài.

Tuy nhiên, công tác đào tạo nghệ thuật sân khấu Dù kê Khmer Nam Bộ có thể nói là đang trong tình trạng tự phát; đội ngũ giảng dạy còn quá thiếu, đặc biệt là thiếu những người giảng dạy được đào tạo có bài bản và được cấp văn bằng hoặc chứng chỉ hành nghề; chưa có chương trình, giáo trình giảng dạy mang tính pháp lý và được thống

nhất; thời lượng dành cho môn học còn quá ít so với lượng kiến thức cần truyền đạt cho người học; chưa có chính sách khuyến khích, đãi ngộ thỏa đáng dành riêng cho những cá nhân và tập thể hoạt động trong lĩnh vực nghệ thuật sân khấu Dù kê.

Trong bối cảnh hiện nay, ngoài việc bảo tồn những môn sân khấu đã tồn tại lâu đời và có giá trị nhất định như nghệ thuật sân khấu Dù kê Khmer Nam Bộ là việc làm rất cần thiết và cấp bách đối với các đơn vị nghệ thuật chuyên nghiệp Khmer và các Trường Văn hóa Nghệ thuật tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Nghệ thuật sân khấu Dù kê được giảng dạy, truyền nghề hiện nay theo phong cách Khmer Nam Bộ, mỗi người hướng dẫn lại có phương pháp khác nhau. Để nghệ thuật sân khấu Dù kê trở thành môn nghệ thuật chính thống trong chương trình đào tạo nghệ sĩ sân khấu Dù kê chuyên nghiệp thì cần thiết xây dựng cho bộ môn này một chương trình giảng dạy khoa học, thống nhất, giáo trình phù hợp mang phong cách và hơi thở Khmer Nam Bộ.

Muốn được như vậy trước tiên chúng ta phải nghiên cứu một số bài bản, vũ đạo, lối diễn xuất... để xây dựng chương trình, giáo trình nghệ thuật sân khấu Dù kê Khmer Nam Bộ và phải được các cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tuy nhiên, ngoài những phần quy định chung mang tính bắt buộc, chương trình giảng dạy nghệ thuật sân khấu Dù kê cũng cần có những phần mở để người dạy cũng như người học có điều kiện phát huy những sáng tạo của mình. Phải rà soát và điều chỉnh chương trình hàng năm sao cho phù hợp với những điều kiện thực tế và nhu cầu của người học. Đồng thời, cần đổi số nghệ nhân, nghệ sĩ sẵn có tại các đơn vị nghệ thuật chuyên nghiệp Khmer để hoàn thành công việc trước mắt và từ đó lựa chọn một số nghệ sĩ trẻ thực sự có năng lực để bồi dưỡng thành giáo viên hàng đầu.

## 2.5. Những giải pháp

- Nhằm phát huy và định hướng phát triển loại hình nghệ thuật sân khấu Dù kê Khmer Nam Bộ, chúng ta cần phải quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, đặc biệt là Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về “xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” và phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương.

- Chú trọng công tác quy hoạch tổng thể giữa bảo tồn, phát huy loại hình nghệ thuật sân khấu Dù kê Khmer Nam Bộ, đặc biệt là đầu tư cho các đoàn nghệ thuật dân tộc Khmer truyền thống; phối hợp với các địa phương hình thành trung tâm đào tạo nghệ thuật Khmer đặc trưng của vùng Đồng bằng sông Cửu Long; xây dựng chương trình biểu diễn giao lưu nghệ thuật sân khấu Dù kê ở Sóc Trăng liên hoàn với các tỉnh trong khu vực là việc làm cần tiếp tục triển khai thực hiện.

- Nâng cao chất lượng sáng tác và biểu diễn đảm bảo tính thẩm mỹ cho nội dung kịch bản vở diễn; nâng cao chất lượng kỹ thuật và tính hiện đại cho sân khấu Dù kê; tăng sức sống cho nghệ thuật sân khấu Dù kê từ nội dung đến hình thức... Phối hợp với các địa phương làm tốt công tác quản lý, bảo tồn, phát huy nghệ thuật sân khấu Dù kê.

- Việc tranh thủ các nhà khoa học, các nhà chuyên môn trong cả nước, các nghệ nhân, tri thức người dân tộc Khmer để họ tham gia tích cực vào công tác nghiên cứu, sưu tầm, truyền bá giá trị văn hóa phi vật thể nghệ thuật sân khấu Dù kê Khmer Nam Bộ cũng là một giải pháp để di sản văn hóa này được bảo tồn toàn diện.

## 2.6. Đề xuất, kiến nghị

Để nghệ thuật sân khấu Dù kê thật sự sống mãi trong đời sống của người Khmer Nam Bộ nói chung và người Khmer Sóc Trăng nói riêng, việc giữ gìn và phát huy các giá trị di sản văn hóa phi vật thể các dân tộc là nội dung quan trọng nằm trong chương trình cấp quốc gia của Bộ VHTTDL. Trong phạm vi này chúng tôi xin mấy kiến nghị:

- Bảo tồn và phát triển nghệ thuật dân tộc Khmer trước hết phải được bảo tồn ngay cái gốc, nghĩa là phải được bảo tồn ngay ở những phum sóc và chính ngay bản thân người Khmer. Hiện nay, một số nghệ nhân Khmer ngày càng ít dần và mất đi do lớn tuổi, trong khi lực lượng kế tục chưa được bao nhiêu. Có nhiều nguyên nhân gây ra sự hụt hẫng này nhưng nguyên nhân chính là do đời sống đồng bào dân tộc Khmer còn gặp nhiều khó khăn, kinh tế gia đình eo hẹp, một số người do cơ chế thị trường cuốn hút..., dẫn đến những sinh hoạt cộng đồng ngày càng thưa dần, ít ai chịu bỏ thời gian hàng tháng, hàng năm tiếp thu lại ở các nghệ nhân những vốn quý ấy. Thiết nghĩ đây là vấn đề đáng báo động về sự sẽ mai một dần của nghệ thuật

sân khấu Dù kê. Đề nghị Bộ VH TTDL, các ngành chức năng nên có những chủ trương, chính sách cụ thể để kịp thời cứu vãn thực trạng nêu trên.

- Để bảo tồn và phát triển những giá trị nghệ thuật sân khấu Khmer nói chung, nghệ thuật sân khấu Dù kê Khmer nói riêng vừa đậm bản sắc văn hoá, vừa phù hợp với hơi thở thời đại, đề nghị các nhà nghiên cứu nghệ thuật Khmer, các nghệ sĩ cần xúc tiến nhanh chóng việc hệ thống khoa học các động tác, vũ đạo, các làn điệu, bài bản... để tập huấn, đào tạo.

- Những năm gần đây, công tác nghiên cứu, sưu tầm nghệ thuật sân khấu Dù kê hầu như chững lại, do thiếu thốn kinh phí, lực lượng nghiên cứu, sáng tác của các Đoàn vừa thiếu về số lượng lại yếu về chất lượng. Để đảm bảo cho việc giữ gìn và phát triển không ngừng làm phong phú thêm vốn truyền thống của dân tộc, đồng thời bổ sung cho kho tàng nghệ thuật sân khấu Dù kê Khmer Nam Bộ thêm phong phú. Chúng tôi đề nghị các cấp lãnh đạo quan tâm giúp đỡ vấn đề này và đồng thời cho tiến hành thành lập Nhà hát Nghệ thuật tổng hợp dân tộc Khmer tỉnh Sóc Trăng nhằm có điều

kiện đưa chức năng đào tạo loại hình sân khấu Dù kê vào trong nhà hát để giữ gìn và phát triển.

- Việc tồn tại và phát triển Đoàn Nghệ thuật dân tộc (100 % là con em người Khmer) hiện nay còn nhiều khó khăn và bất cập. Vì vậy, đề nghị Bộ VH TTDL, Cục Nghệ thuật Biểu diễn cần có sự quan tâm hơn nữa đối với các Đoàn nghệ thuật dân tộc địa phương như: hỗ trợ cơ sở vật chất, kinh phí trong việc nghiên cứu, sưu tầm, sáng tác xây dựng các chương trình vở diễn.

- Cần có chính sách tạo động lực thu hút những tài năng và năng khiếu tham gia các Đoàn nghệ thuật sân khấu Dù kê, thu hút lực lượng trẻ là con em người dân tộc Khmer tham gia vào hoạt động bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Tăng lương, đãi ngộ xứng đáng cho đội ngũ làm công tác giảng dạy và biểu diễn nghệ thuật sân khấu Dù kê.

### 3. Kết luận

Hy vọng rằng, với sự quan tâm của Bộ VH TTDL, của các ngành, các cấp và sự nỗ lực không ngừng của tất cả các đơn vị nghệ thuật, nghệ nhân, nghệ sĩ Khmer thì nghệ thuật sân khấu Dù kê Khmer Nam Bộ sẽ tiếp tục phát triển.

### Tài liệu tham khảo

- Pich Tum Kravel. 1997. *Đì kê và sân khấu Basac (Yike and Bassac theaters)*, Quỹ Toyota, Phnom Penh.
- Pich Tum Kravel. 2000. *Sân khấu mặt nạ Khmer (Khmer Mask Theater)*, Quỹ Toyota, Phnom Penh.
- Sở VH TT tỉnh Sóc Trăng - Phân viện Văn hóa Nghệ thuật Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh. 1998. *Về Sân khấu Truyền thống Khmer Nam Bộ*. Sở VH TT Sóc Trăng xuất bản.
- Son Lương. 2012. *Tìm hiểu Nghệ thuật sân khấu Dù kê Khmer Nam Bộ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng*. Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Sóc Trăng xuất bản.
- Tỉnh ủy - UBND tỉnh Sóc Trăng. 2012. *Địa chí tỉnh Sóc Trăng*, NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật. Hà Nội.
- Ủy ban Nghiên cứu Nghệ thuật Văn hóa. 2003. *Nghệ thuật biểu diễn Khmer (Khmer Performing Arts)*. Phnom Penh.
- Viện Văn hóa. 1988. *Tìm hiểu vốn Văn hóa Dân tộc Khmer Nam Bộ*. NXB Tổng hợp Hậu Giang.
- Viện Văn hóa. 1993. *Văn hóa người Khmer vùng Đồng bằng sông Cửu Long*. NXB văn hóa dân tộc. Hà Nội.